

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
giảm nghèo bền vững tỉnh Hải Dương

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước trong nhiều năm qua nhằm cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người nghèo, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng, miền, các dân tộc và các nhóm dân cư; đây cũng là mục tiêu thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc mà Việt Nam đã ký kết. Trong những năm qua, công tác giảm nghèo bền vững luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cùng cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, coi đây là mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đã đạt được những kết quả quan trọng.

Theo chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, tổng số hộ nghèo toàn tỉnh điều tra đầu kỳ là 40.348 hộ (tỷ lệ 7,19%), tổng số hộ cận nghèo 23.939 hộ (tỷ lệ 4,27%); đến cuối năm 2018 toàn tỉnh có 15.255 hộ nghèo (tỷ lệ 2,53%), hộ cận nghèo có 19.292 hộ (tỷ lệ 3,20%). Trong 3 năm (2016 - 2018), tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giảm được 4,66%, bình quân giảm 1,55%/năm (mục tiêu đề ra giảm trên 1% tỷ lệ hộ nghèo/năm). Tuy kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh cao nhưng tính bền vững trong việc giảm nghèo chưa cao, trong 3 năm có 5.558 hộ nghèo phát sinh mới, 31.713 hộ thoát nghèo nhưng 57,39% số hộ này chỉ thoát khỏi ngưỡng nghèo, rơi vào chuẩn cận nghèo (16.246 hộ phát sinh cận nghèo mới), số còn lại chỉ ở ngưỡng hộ có mức sống trung bình. Vì vậy, các hộ này rất dễ rơi vào tình trạng tái nghèo. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về giảm nghèo bền vững ở một số địa phương chưa được tổ chức thường xuyên; vẫn còn một bộ phận người nghèo thiếu ý thức vươn lên thoát nghèo, có tư tưởng muốn là hộ nghèo, hộ cận nghèo để được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình giảm nghèo còn hạn chế, chưa phát huy tốt nội lực trong nhân dân và tiềm năng thế mạnh của địa phương; nhiều chính sách giảm nghèo chủ yếu mang tính hỗ trợ; chính sách đầu tư tạo sinh kế cho người nghèo chưa nhiều, do vậy chưa tạo ra sự đột phá trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

Đề Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Hải Dương đạt hiệu quả, đi vào đời sống của người dân, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về “tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Hải Dương” như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận một cách tốt nhất đến các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin).

2. Nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống của người nghèo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tầng lớp nhân dân về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững, góp phần tạo được sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Kế hoạch giảm nghèo hàng năm; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả; phát động và hưởng ứng tích cực phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

2. Tăng cường công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, ưu tiên người nghèo vùng sâu, vùng xa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thông qua hệ thống chính sách giảm nghèo hiện hành và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nhằm cải thiện việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo theo chuẩn nghèo từng giai đoạn; từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch trong việc hưởng thụ dịch vụ công và phúc lợi xã hội, trong thu nhập và đời sống giữa thành thị và nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

3. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, chuyển giao khoa học kỹ thuật và nhân rộng mô hình giảm nghèo một cách hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả các chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sinh hoạt và thông tin truyền thông, trong đó ưu tiên cho các xã vùng sâu, vùng xa; đồng thời, tạo cơ chế, chính sách để nhân dân và nhà nước cùng đầu tư hướng đến cải thiện việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản tốt hơn.

4. Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo. Bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo thông qua hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao để người dân thoát nghèo nhanh, bền vững, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản; đẩy mạnh thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư ở khu vực nông thôn, các xã nghèo để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho nông dân và giải quyết việc làm cho lao động; ưu tiên giải quyết việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo và bao tiêu sản phẩm do hộ nghèo, hộ cận nghèo làm ra; tập trung đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu lao động thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Hải Dương. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc như thất nghiệp, tệ nạn xã hội; thực hiện có hiệu quả các dự án về hỗ trợ, sắp xếp tái định cư phù hợp với quy hoạch phát triển sản xuất, từng bước ổn định dân cư.

5. Mỗi năm ngân sách tỉnh dành từ 20 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng cho Chương trình giảm nghèo; trong đó, ưu tiên bố trí kinh phí cho Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Hải Dương để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Đa dạng hóa nguồn vốn để giảm nghèo bền vững. Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn giảm nghèo. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác với chương trình giảm nghèo để tăng hiệu quả đầu tư, đặc biệt là giữa Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp và dịch vụ, nhất là các ngành nghề sử dụng nhiều lao động. Xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tuyên truyền, vận động nhân dân có lối sống, cách ứng xử thân thiện với môi trường. Lồng ghép các nguồn vốn đầu tư giảm nghèo với bảo vệ môi trường nhằm giải quyết các vấn đề môi trường bức xúc, tồn tại kéo dài, ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của nhân dân.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo bền vững. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên, người có uy tín, cá nhân tiêu biểu trong công tác giảm nghèo bền vững. Tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ để người nghèo vươn lên thoát nghèo và các phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước phục vụ công tác giảm nghèo như: vận động sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, Quỹ “Ngày vì người

nghèo”, vận động các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp có tiềm lực để hỗ trợ các địa phương nghèo; đồng thời, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kết nghĩa với các địa phương nghèo.

Phân công cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị giúp đỡ các hộ nghèo, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, gắn tổ chức hội với địa chỉ cụ thể giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo; có chính sách huy động các doanh nghiệp tham gia giảm nghèo; đồng thời, có giải pháp chống nguy cơ tái nghèo.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững; hoàn thiện cơ chế điều hành, phân công đầu mối chịu trách nhiệm chính, phân cấp đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho các địa phương; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với cải cách thủ tục hành chính; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp và của người dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo bền vững.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững. Tiếp tục quán triệt sâu sắc trong các cấp, các ngành, các địa phương về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo, làm cho mọi người, mọi cấp, mọi ngành nhận thức đầy đủ về công tác giảm nghèo bền vững.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh của từng giai đoạn;
- Bố trí ngân sách cho các dự án mô hình trọng điểm về giảm nghèo bền vững; chuyển vốn cho vay qua Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Hải Dương; đồng thời chủ động tạo nguồn kinh phí từ xã hội hóa;
- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hải Dương.

2. Mỗi địa phương, mỗi đoàn thể chính trị - xã hội phải xây dựng kế hoạch giảm nghèo bền vững cho từng hộ nghèo cụ thể thuộc địa phương mình, thuộc đoàn viên, hội viên mình để tổ chức triển khai thực hiện, giúp đỡ có hiệu quả.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong nhân dân, góp phần tạo sự chuyển biến mới trong giảm nghèo bền vững.

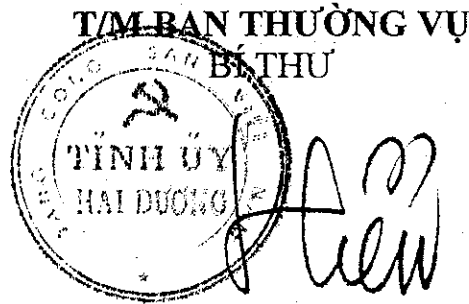
4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tổ chức học tập tuyên truyền phổ biến Nghị quyết cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

5. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (đề b/c);
- Ban Cán sự đảng Bộ LĐTBXH;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu: VPTU.



Nguyễn Mạnh Hiến